TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI BÌNH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2024/DS-ST

Ngày 25-4-2024

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tấn Lộc

Ông Phan Minh Sang

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Hồng Như là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 376/2023/TLST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2024/QĐXX-ST ngày 18 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:*

1. Ông Trần Văn M; Sinh năm 1988 (có mặt)

2.Bà Hồ Thị T; Sinh năm 1989 (có yêu cầu xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp RH, xã VT, huyện VT, tỉnh Kiên Giang.

-*Bị đơn:* Ông Huỳnh Văn U (tên thường gọi Huỳnh Văn K) (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp 10, xã TP, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Tại đơn khởi kiện ngày 04/12/2024 cũng như tại phiên tòa Trần Văn M và bà Hồ Thị T trình bày:*

Do quen biết nhau nên vào ngày 20/3/2014 vợ chồng ông M, bà T có cho ông Huỳnh Văn U tên thường gọi là Huỳnh Văn K vay 02 chỉ vàng 24k, lãi suất thỏa thuận 170.000 đồng/tháng. Khi vay ông có viết biên nhận nhưng không có thỏa thuận thời gian T toán. Thời gian sau ông U có trả cho vợ chồng ông M, bà T 01 chỉ vàng 24k vốn, còn nợ lại vốn 01 chỉ vàng 24k và lãi suất thỏa thuận đến nay chưa T toán xong.

Nay ông M, bà T yêu cầu ông U hoàn trả vốn 01 chỉ vàng 24k, lãi suất ông bà không yêu cầu ông U T toán.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ông Trần Văn M và bà Hồ Thị T khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Văn K có nghĩa vụ thanh toán nợ vay nên đây là vụ án dân sự về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản; Tại văn bản ngày 05/3/2024 xác nhận ông Huỳnh Văn U có tên thường gọi là Huỳnh Văn K và có địa chỉ cư trú tại ấp 10, xã TP, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của ông M và bà T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án có tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông U nhưng ông vắng mặt tại lần xét xử không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông U theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bà T có yêu cầu xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà T theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Tại đơn khởi kiện cũng như tại phiên tòa vợ chồng ông M, bà T yêu cầu ông U phải hoàn trả vốn 01 chỉ vàng 24k đã vay vào ngày 20/3/2014. Đối với lãi suất tuy có thỏa thuận 170.000 đồng/tháng/02 chỉ vàng 24k tuy ông U không thanh

toán nhưng vợ chồng ông M, bà T không yêu cầu T toán. Xét thấy yêu cầu của vợ chồng ông M, bà T là có cơ sở. Bởi vì, tại biên nhận đề ngày 20/3/2014 do vợ chồng ông M, bà T cung cấp thể hiện ông U có nhận 02 chỉ vàng 24k với lãi suất 170.000 đồng/tháng nên cho thấy hợp đồng vay tài sản giữa vợ chồng ông M với ông U là thực tế có xảy ra. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án có tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý về việc vợ chồng ông M yêu cầu ông U T toán tiền vay nhưng ông U không có văn bản ý kiến và vắng mặt tại buổi hòa giải, xét xử không có lý do.

Từ những căn cứ nêu trên buộc ông U có nghĩa vụ hoàn trả cho vợ chồng ông M, bà T 01 chỉ vàng 24k vốn là phù hợp.

Về lãi suất trong thời gian vay do vợ chồng ông M, bà T không yêu cầu nên Hội đồng không xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông U phải chịu án phí – Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 và 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc ông Huỳnh Văn U (tên thường gọi Huỳnh Văn K) có nghĩa thanh toán cho ông Trần Văn M và bà Hồ Thị T số vàng vốn còn nợ lại là 01 (một) chỉ vàng 24k theo biên nhận ngày 20/3/2014.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh Văn U phải nộp 360.000 đ *(Ba trăm sáu mươi nghìn đồng). (giá vàng 24k hiện tại là 7.200.000 đồng)*

Ông Trần Văn M và bà Hồ Thị T không phải chịu án phí. Vào ngày 05/12/2023 ông M và bà T có dự nộp án phí số tiền 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0015835 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thới Bình nay được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Tấn Lộc – Phan Minh Sang **Nguyễn Kiều Trang**